TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 183/2018/QĐST-HNGĐ	*Tam Kỳ, ngày 13 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 147/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Anh Lê Quang N, sinh năm 1990; địa chỉ: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1991;

- Bị đơn: Anh Lê Quang N, sinh năm 1990;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Quang N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Lê Quang K, sinh ngày 01-7-2013. Chị T đồng ý giao cháu K cho anh N trực tiếp trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Anh N không yêu cầu chị T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp

nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0000537 ngày 21-5-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Hoàn lại cho chị T số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS Tp. Tam Kỳ;
- UBND phường A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt